TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2023/HS-ST
Ngày 15-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Đạt và ông Phùng Văn Tầu

Thư ký phiên tòa: Bà Lỗ Thị Kiều Oanh, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN TUẤN N, sinh năm 1983; ĐKHKTT và nơi ở: Tổ Dân phố TX, phường XĐ, quận BT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H và bà Nguyễn Thị Thanh B1; có vợ là Nguyễn Thị D và 02 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: từ ngày 12/02/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Quyết định số 191435 ngày 10/8/2021 của Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, đã đủ thời gian để được coi như chưa bị xử lý hành chính.

Bị hại:

- Chị Phan Thị H, sinh năm 1995; ĐKHKTT: thôn TT, xã CH, huyện PC,

tỉnh Bình Định; nơi ở: Số 70 Ngõ 172 đường PD, quận BT, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt.

- Anh Nguyễn Thái B, sinh năm 1999; ĐKHKTT: Tổ 7 Cụm 2 PX1, phường PX2 quận BĐ, thành phố Hà Nội; nơi ở: Số 144/75 đường PX3, phường PX2, quận BĐ, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền chi tiêu cá nhân, Nguyễn Tuấn N nảy sinh ý định đến Siêu thị Aeon Mall - Hà Đông thuộc phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để trộm cắp tài sản bán lấy tiền ăn tiêu. Trong hai ngày 10/02/2023 và 11/02/2023, N đã thực hiện 02 vụ trộm cắp như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 16 giờ ngày 10/02/2023, N đi xe ôm từ nhà ở Tổ dân phố TX, phường XĐ, quận BT, Hà Nội đến Siêu thị Aeon Mall - Hà Đông mục đích xem có ai sơ hở thì trộm cắp. N lên tầng 3 siêu thị, đi vào khu vực chơi bowling, N quan sát thấy chị Phan Thị H đang ngồi tại ghế chờ sopha khu chơi bowling, để 01 túi xách da màu nâu cạnh người. Khi thấy chị H ra chơi bowling cách đó khoảng 01m, chiếc túi xách vẫn để ở ghế sopha, không có ai ở đó. N đến gần và lấy chiếc túi xách này rồi đi thẳng xuống tầng 1 siêu thị và đi ra ngoài, ra đến cổng ngoài siêu thị N mở túi xách kiểm tra thấy bên trong có 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno 5, N tháo sim vứt vào xe thu gom rác ở đường đối diện (khu giữa cổng số 3 và số 4 của siêu thị) rồi bắt xe đi xe ôm đi về nhà. N mở túi xách kiểm tra thấy trong túi còn có 3.500.000 đồng, N đã cất giấu tại phòng ngủ của mình.

Vụ thứ 2: Khoảng 15 giờ ngày 11/02/2023, N tiếp tục đến khu vực chơi bowling tầng 3 siêu thị Aeon Mall - Hà Đông xem có ai sơ hở thì trộm cắp. N quan sát thấy anh Nguyễn Thái B và bạn gái là Bùi Ngọc A đang chơi bowling. Anh B để 01 balo màu đen kẻ sọc trắng ở ghế chờ sopha. Lợi dụng khi anh B sơ hở, N lại gần rồi lấy chiếc balo đi thẳng xuống tầng 1 siêu thị và đi ra ngoài. Đến cổng ngoài siêu thị, N mở balo ra kiểm tra thấy có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, N tắt máy tháo sim vứt vào xe thu gom rác ở đường đối diện (khu giữa cổng ra số 3 và số 4 của siêu thị) rồi đi xe ôm về nhà. N kiểm tra bên trong ba lô thấy có 01 hộp tai nghe không dây nhãn hiệu Airpod Pro và 20.500.000 đồng. N

cất điện thoại, tai nghe, balo cùng số tiền ở phòng ngủ của mình.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ngày 12/02/2023, anh Nguyễn Thái B và chị Phan Thị H đã đến trình báo tại Công an phường Dương Nội. Cùng ngày, Nguyễn Tuấn N ra đầu thú và tự nguyện giao nộp toàn bộ số tài sản trộm cắp nêu trên, gồm:

- 01 túi xách nữ màu nâu, không nhãn mác, có quai xách 2 bên, kích thước: ngang 35cm, cao 26cm; 01 điện thoại OPPO Reno5 màu bạc, kiểu máy CPH2145 và 3.500.000 đồng.

- 01 balo nhãn hiệu Adidas màu đen, kẻ 3 sọc trắng phía trước; 01 điện thoại Iphone 12 Pro, 128GB màu xám, số imei 35409341493913; 01 hộp bên trong có 2 tai nghe Airpod Pro màu trắng không dây và 20.500.000 đồng.

Công an phường Dương Nội bàn giao vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông điều tra xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 12/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận:

- 01 chiếc điện thoại Iphone 12Pro loại 128 GB màu xám, số IMEI: 35409341493913 đã qua sử dụng, bên trong không lắp sim, trị giá: 15.000.000 đồng.

- 01 hộp có 02 tai nghe không dây Airpod Pro màu trắng đã qua sử dụng, trị giá: 3.200.000 đồng.

- 01 ba lô nhãn hiệu ADIDAS màu đen, kẻ 3 sọc trắng phía trước đã qua sử dụng, trị giá: 50.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động OPPO RENO5 màu bạc, bên trong không lắp sim, kiểu máy CPH2145 đã qua sử dụng, trị giá: 3.790.000 đồng.

- 01 túi xách nữ màu nâu, không nhãn mác, có quai xách hai bên, kích thước (35x26)cm đã qua sử dụng, trị giá: 20.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản là 22.060.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trả các tài sản và tiền cho bị hại.

Đối với 02 chiếc sim điện thoại của chị H và anh B: Sau khi trộm cắp điện thoại, N tháo sim vứt bỏ ở xe thu gom rác. Công an phường Dương Nội dẫn giải N để truy tìm nhưng không thu được.

Trong giai đoạn điều tra, Nguyễn Tuấn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 69/CT-VKS-HĐ ngày 05/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn N về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên giữ nguyên bản cáo trạng. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân đã bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục 02 lần thực hiện hành vi phạm tội, cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo, tự nguyện giao nộp toàn bộ tài sản chiếm đoạt nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã được nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét.

Bị hại Phan Thị H và Nguyễn Thái B vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong giai đoạn điều tra, các bị hại đều khai đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác; về hình phạt, anh B đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật, chị H đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong

quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lười khai của bị hại, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Do có mục đích trộm cắp tài sản nên trong hai ngày 10/02/2023 và 11/02/2023, Nguyễn Tuấn N đến Siêu thị Aeon Mall - Hà Đông thuộc phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của các bị hại, cụ thể như sau:

- Ngày 10/02/2023, N chiếm đoạt của chị Phan Thị H 01 túi xách nữ trị giá 20.000 đồng, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động OPPO RENO5 màu bạc, kiểu máy CPH2145 đã qua sử dụng, trị giá: 3.790.000 đồng và số tiền 3.500.000 đồng. Tổng là 7.310.000 đồng.

- Ngày 11/02/2023, N chiếm đoạt của anh Nguyễn Thái B 01 ba lô nhãn hiệu ADIDAS màu đen, kẻ 3 sọc trắng phía trước đã qua sử dụng, trị giá: 50.000 đồng bên trong có 01 chiếc điện thoại Iphone 12Pro loại 128 GB màu xám, số IMEI: 35409341493913 đã qua sử dụng, trị giá 15.000.000 đồng; 01 hộp có 02 tai nghe không dây Airpod Pro màu trắng đã qua sử dụng, trị giá 3.200.000 đồng và số tiền 20.500.000 đồng. Tổng là 38.750.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản 02 lần trộm cắp là 46.060.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn N thỏa mãn dấu hiệu của tội Trộm cắp tài sản. Căn cứ giá trị tài sản bị chiếm đoạt, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác, coi thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Bị cáo bị áp dụng tình tiết "Phạm tội 02 lần trở lên" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, giao nộp tòa bộ tài sản chiếm đoạt, chị H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Quyết định số 191435 ngày 10/8/2021 của Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức phạt tiền, theo xác minh tại Công an quận Ba Đình, bị cáo đã nộp tiền phạt nên bị cáo đã đủ thời gian để được coi như chưa bị xử lý hành chính.

Xét bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội nhiều lần, cần xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người làm ăn chân chính.

[4] Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ mỗi ngày tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, chị Phan Thị H và anh Nguyễn Thái B không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về các vấn đề khác:

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn N phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn N 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Tuấn N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 15/5/2023; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi đương sự cư trú, hoặc cư trú cuối cùng.

Nơi nhận:
- Công an quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Ánh